

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 11/2020/HS-ST
Ngày 12-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Viễn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Hải

2. Ông Nguyễn Xuân Quỹ

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương-
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/TLHS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/HSST-QĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Bị cáo **Nguyễn Thị U** sinh năm 1958;

Nơi cư trú: Ấp TX, xã TĐ, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (c) và bà Võ Thị L (c); anh chị em ruột có 04 người lớn nhất sinh năm 1936, nhỏ nhất sinh năm 1950; Chồng Nguyễn Văn K; Có 04 con lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1993;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ tạm giam từ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh.

Bị cáo tại ngoại “có mặt”

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phan Văn M, sinh năm 1966 “vắng mặt”

Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1977 “vắng mặt”

Bà Danh Thị H, sinh năm 1967 “vắng mặt”

Cháu Trần Thị Bé N sinh năm 2013 “vắng mặt”

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Văn T (cha ruột) “vắng mặt”

Nơi cư trú: Ấp TX, xã TĐ, huyện CD, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị U ghi bán số theo kết quả số xổ kiến thiết Miền nam. Bị cáo ghi bán được khoảng 3-4 ngày thì bị bắt. Hình thức mua bán trực tiếp và bán qua điện thoại. Hàng ngày bị cáo đi bộ vào chợ Nóc Bằng để ghi bán số đề trực tiếp cho người mua, còn những người mua qua điện thoại thì liên lạc với bị cáo qua số điện thoại 0939305318. Cách thức mua bán và tỷ lệ thắng thua được tính như sau: hình thức mua bán lô A, lô B, bao lô 02 con số và số đá. Cách thức thắng thua đối với lô A, lô B và bao lô 02 con số mua 1.000đồng trúng 80.000đồng, số đá mua 1.000đồng trúng 500.000đồng. Bị cáo ghi bán số đề nhưng không thắng thua trực tiếp với các con bạc mà nộp phôi cho thầu đề hưởng huê hồng, đối với lô A, lô B hưởng 10% trên tổng số tiền bán, bao lô và số đá bán 100.000đồng thì được hưởng 5.000đồng.

Vào khoảng 11 giờ ngày 07/02/2020, bị cáo đi bộ vào chợ NB thuộc địa bàn xã TĐ, huyện CD, thành phố Cần Thơ ghi bán số đề trực tiếp cho người mua và sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy J3 màu vàng đồng cùng sim số 0939305318 để nhận bán số đề qua điện thoại theo kết quả xổ số đài Vĩnh Long và đài Trà Vinh với tổng số tiền bán là 5.420.000đồng; Trong đó, đài Trà Vinh 20.000đồng, đài Vĩnh Long 5.405.000đồng. Bị cáo ghi bán số đề cho khoảng 08 đến 09 người cụ thể: Phan Văn M mua số đề với số tiền 1.500.000đồng; Nguyễn Hữu T mua số đề với số tiền 375.000đồng; Nguyễn Thị Bé N mua số đề số tiền 40.000 đồng và một số người khác nhưng không nhớ rõ số tiền bán số đề là bao nhiêu. Sau khi ghi bán số đề xong, bị cáo về nhà để tổng hợp phôi rồi giao nộp cho người nam (không rõ họ tên, địa chỉ) để hưởng huê hồng. Khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày, bị cáo đang cộng phôi đề thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Cờ Đỏ tiến hành khám xét khẩn cấp.

Vật chứng thu giữ quá trình khám xét:

Thu trên người bị cáo 01 tờ phôi có in các con số từ 00 đến 99 có nội dung ghi bán số đề ngày 07/02/2020 đài Vĩnh Long, Trà Vinh;

Thu trong phòng ngủ 02 tờ phôi có in các con số từ 00 đến 99 có nội dung ghi bán số đề ngày 07/02/2020;

01 cây viết mực xanh;

01 máy tính Casio màu trắng đen; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J3 màu vàng đồng cùng sim số 0939305318 và sim số 0898048249;

Tiền Việt Nam 2.600.000đồng.

Vật chứng thu giữ quá trình điều tra:

Nguyễn Hữu T giao nộp số tiền 375.000đồng, 01 điện thoại di động Mobiistar LAI Z1 màu trắng vàng sim số 0983865572;

Phan Văn M giao nộp số tiền 1.500.000đồng, 01 điện thoại Samsung Galaxy On 7 Prime màu vàng sim số 0933667455.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: trong thời gian ghi bán số đề bị cáo thu lợi bất chính 300.000đồng, chưa giao nộp.

Tại bản cáo trạng số 15/CT - VKSCĐ ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Thị U về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo số tiền từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng sung công quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu Sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J3 màu vàng đồng cùng sim số 0939305318 và sim số 0898048249, 01 điện thoại Mobiistar LAI Z1 màu trắng vàng sim số 0983865572, 01 điện thoại Samsung Galaxy On 7 Prime màu vàng sim số 0933667455 và số tiền 1.875.000đồng;

Tịch thu tiêu hủy 01 cây viết mực xanh; 01 máy tính Casio màu trắng đen;

Trả lại cho bị cáo số tiền 2.600.000đồng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Buộc bị cáo phải nộp số tiền 3.845.000 đồng Sung công quỹ Nhà nước (Trong đó, tiền bán số đề ngày 07/02/2020 là 3.545.000 đồng và tiền thu lợi bất chính 300.000đồng).

Lưu kèm hồ sơ vụ án 03 tờ phơi có in các con số từ 00 đến 99 có nội dung ghi bán số đề.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Qua đối chiếu quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự

nhận thấy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo và khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 07/02/2020 sau khi chuẩn dụng cụ ghi bán số đề gồm giấy và viết, bị cáo đi bộ vào chợ Nóc Bằng thuộc địa bàn xã Thới Đông, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ ghi bán số đề trực tiếp cho người mua và sử dụng điện thoại di động sim số 0939305318 để nhận bán số đề qua điện thoại theo kết quả xổ số đài Vĩnh Long và đài Trà Vinh với tổng số tiền bán là 5.420.000đồng. Bị cáo ghi bán số đề cho khoảng 08 đến 09 người. Sau khi ghi bán số đề xong khoảng 15 giờ 35 phút, bị cáo về nhà để tổng hợp phơi giao nộp cho thầu thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Cờ Đỏ tiến hành khám xét khẩn cấp.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với những chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Xét thấy, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi ghi bán số đề cho nhiều người, số tiền ghi bán số đề là 5.420.000đồng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị phạt tiền bị cáo từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng. Tuy nhiên, xét bị cáo không có tài sản, biện pháp đảm bảo thi hành hình phạt tiền. Do đó không có căn cứ áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Xét thấy, tình hình tội phạm ghi bán số đề trên đại bàn hiện nay có chiều hướng gia tăng, bản thân bị cáo mặc dù lớn tuổi nhưng vì ham lợi bất chính mà ghi bán số đề cho nhiều người trong nhiều ngày, bản thân bị cáo chưa tích cực hợp tác tốt trong quá trình điều tra, không tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính và tiền mua bán số đề. Vì vậy cần có hình phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 03 điện thoại di động, 04 sim điện thoại và số tiền 1.875.000đồng có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu Sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 2.600.000đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 cây viết mực xanh; 01 máy tính

Casio màu trắng đen là công cụ ghi bán số đề nên tịch thu tiêu hủy; Đối với 03 tờ phôi có in các con số từ 00 đến 99 có nội dung ghi bán số đề lưu kèm hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền thu lợi bất chính 300.000đồng và tiền ghi bán số đề ngày 07/02/2020 là 3.545.000đồng cần buộc bị cáo giao nộp để sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo là người trên 60 tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[6] Đối với Phan Văn M, Nguyễn Hữu T có hành vi đánh bạc nhưng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Cờ Đỏ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với Trần Thị Bé N có hành vi mua số đề nhưng chưa đủ tuổi nên Cơ quan điều tra không xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị U phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị U 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, có khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/4/2020.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu Sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J3 màu vàng đồng cùng sim số 0939305318 và sim số 0898048249 (thu của bị cáo), 01 điện thoại Mobiistar LAI Z1 màu trắng vàng sim số 0983865572 (Nguyễn Hữu T giao nộp), 01 điện thoại Samsung Galaxy On 7 Prime màu vàng sim số 0933667455 (Phan Văn M giao nộp) và số tiền 1.875.000đồng (Trong đó, Nguyễn Hữu T giao nộp 375.000đồng, Phan Văn M giao nộp 1.500.000đồng); Trả lại cho bị cáo số tiền 2.600.000đồng (nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án); Tịch thu tiêu hủy 01 cây viết mực xanh; 01 máy tính Casio màu trắng đen; Lưu kèm hồ sơ vụ án 03 tờ phôi có in các con số từ 00 đến 99 có nội dung ghi bán số đề.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKSCĐ ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ).

Buộc bị cáo phải nộp số tiền bán số đề ngày 07/02/2020 và tiền thu lợi bất chính là 3.845.000đồng sung công quỹ Nhà nước.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo, được quyền làm kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKS TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện CD;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện CD;
- Cơ quan THAHS Công an huyện CD;
- Chi cục THADS sự huyện CD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Minh Viễn